

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày 09-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Trúc

2. Bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1 - Sinh năm 1995, sinh trú quán: Thôn N, xã L, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Có vợ: Thiều Thị H1 và 1 con. Tiền sự: Không,

Tiền án: Ngày 05/5/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2017 cho đến nay, có mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn T3, sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm 8, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Ngô Văn P, sinh năm 1998

Địa chỉ: Xóm 3, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Lê Ngọc T4, sinh năm 1998

- Anh Lê Minh H2, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 15 giờ ngày 29 tháng 7 năm 2017, Nguyễn Văn T1 đi xe máy ra khu vực đường mới ở xã T, thành phố Thanh Hóa mua 5 đoạn ống nhựa được dán kín

hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 400.000đ. T1 mang ma túy về nhà cất giấu với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho các con nghiện. T1 để hai đoạn ống nhựa ma túy trong túi quần bên trái của mình, 3 đoạn còn lại cất trong quyển vở để trên nóc tủ tại phòng ngủ của vợ chồng T1. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Lê Ngọc T4 đến nhà T1 chơi. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Ngô Văn P, Hoàng Văn T3 và Lê Minh H2 cùng đến nhà T1 chơi. T1, T4, P, T3 và H2 đều ở gian nhà dưới là phòng ngủ của vợ chồng T1. H2 lên võng nằm chơi điện thoại. T3 nói với T1: “Bán cho em 100.000đ” và đưa cho T1 1 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. T1 cầm tiền rồi lấy trong túi quần bên trái một đoạn ống nhựa màu hồng bên trong có chứa ma túy đưa cho T3. T3 cầm ống nhựa ma túy rồi nói với T1: “Cho anh em chơi tí”. T1 đồng ý nên T3 lấy dao lam có sẵn trong phòng cắt ống nhựa rồi đổ một ít ma túy lên giấy bạc sau đó dùng bật lửa đốt giấy bạc để sử dụng. T4 và P lấy số ma túy còn lại đổ ra giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt để sử dụng. Các đối tượng đang sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Triệu Sơn bắt quả tang. Thu trong túi quần T1 một đoạn ống nhựa màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn niêm phong ký hiệu M1; 01 điện thoại OPPO màu trắng vàng đã qua sử dụng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Thu dưới nền nhà: 02 bật lửa, 03 mảnh giấy bạc có chứa chất bám dính màu đen niêm phong ký hiệu M3; 01 đoạn ống nhựa màu hồng niêm phong ký hiệu M4. Khám xét khẩn cấp nơi ở của T1 thu giữ 03 đoạn ống nhựa (2 hồng, 1 xanh) niêm phong ký hiệu M2.

Qua phiếu trả lời kết quả tại Trung tâm y tế huyện Triệu Sơn thì trong nước tiểu của các đối tượng P, T3, T4 đều dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1770/PC54-MT ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 có trọng lượng 0,019g loại heroine; Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 có trọng lượng 0,146g loại heroine; Chất bám dính màu đen trên mảnh giấy bạc của phong bì niêm phong ký hiệu M3 và một đoạn ống nhựa màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu M4 không tìm thấy chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: P, T3, T4 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Triệu Sơn đã xử lý hành chính. Đối với người bán ma túy cho T1 không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý. Chiếc điện Thoại OPPO thu giữ của T1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho T1.

Cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ tại sân nhà T1 01 xe máy honda Dream màu đen, không biển số, số khung RLGSB10AH8H002244, số máy VMSB8A-H002244. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe máy là anh Nguyễn Viết Q, sinh năm 1976, địa chỉ thôn 3, xã P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa bị mất trộm vào ngày 24/6/2017, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Tòa án đã trả lại xe máy cho anh Q.

Bản cáo trạng số 61/CT-KSĐT-MT ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội: Tàng trữ,

mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 198 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 194, Điểm d khoản 2 Điều 198, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, 33, 50, 51, khoản 5 Điều 60 BLHS xử phạt Nguyễn Văn T1 từ 2 đến 3 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy; từ 7 đến 8 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 7 tháng tù của bản án số 71/2017/HSPT ngày 05/5/2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung. Về vật chứng: Áp dụng: Điều 47BLHS, Điều 106BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định, 03 mảnh giấy bạc, 01 đoạn ống nhựa màu hồng, 02 bật lửa màu xanh. Tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T1 thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến gì tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của nhân chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ ngày 29/7/2017, Nguyễn Văn T1 có hành vi bán ma túy cho T3 với giá 100.000đ, cho Ngô Văn P, Hoàng Văn T3 và Lê Ngọc T4 sử dụng trái phép ma túy tại phòng ngủ của mình, thu giữ trên người và nơi ở của T1 04 đoạn ống nhựa bên trong có chứa trọng lượng 0,165g loại heroine đã phạm vào tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 198 BLHS. Vì vậy, bản Cáo trạng truy tố hành vi của bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một tệ nạn mà xã hội hết sức lên án. Ngoài ra nó còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân của những hành vi vi phạm pháp luật khác.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án số 71/2017/HSPT ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Ngày 05/5/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 7 tháng tù, cho hưởng án

treo về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không thấy đó là bài học để sửa chữa, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo bất chấp pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có khả năng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Bị cáo phạm nhiều tội và phạm tội trong thời gian thử thách nên áp dụng Điều 50, 51 và khoản 5 Điều 60 BLHS buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án số 71/2017/HSPT ngày 05/5/2017 và tổng hợp hình phạt của nhiều tội và nhiều bản án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số heroine còn lại sau giám định, 03 mảnh giấy bạc, 01 đoạn ống nhựa màu hồng, 02 bật lửa màu xanh là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000đ là tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T1** phạm tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS, 33 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Nguyễn Văn T1: 02 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 198, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS, 33 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Nguyễn Văn T1: 07 (Bảy) năm tù.

Áp dụng Điều 50, 51, khoản 5 Điều 60 BLHS tổng hợp với hình phạt 7 tháng tù của Bản án số 71/2017/HSPT ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung: 10 (Mười) năm 1 (Một) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh giấy bạc, 01 đoạn ống nhựa màu hồng và số Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì. Tịch thu tiêu hủy 02 bật lửa màu xanh. Tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000đ. (Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số: 07/VC/2017 ngày 04/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T. Thanh Hóa;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Chi cục THA. Triệu Sơn;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thu